

Bản án số: 112 /2019/HSST

Ngày: 22/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Nguyễn Đình Lâm

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Trần Lộc

2. Bà: Nguyễn Thị Dung

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Lĩnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/TLST - HS ngày 05 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/10/1998; HKTT: tại xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, Tiền sự: Không; Con ông Trần Văn H (Sinh năm: 1973) và bà Trần Thị L (Sinh năm: 1973). Anh em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có;

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2019 đến ngày 29/7/2019 hủy bỏ biện pháp tạm giam và áp dụng biện pháp bảo lãnh tại ngoại, Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

Anh Cao Phương N, sinh năm 1993.

Trú quán: Xóm A, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03/02/2018, Trần Văn P đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông ở xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An (P khai không rõ họ tên,

địa chỉ cụ thể người này) nhờ phúc mua cho 08 hộp pháo loại 36 quả thì P đồng ý và thỏa thuận mỗi hộp pháo có giá là 1.100.000 đồng. Sau đó, P gọi điện thoại cho Cao Phương N; Tên gọi khác: B (Sinh năm 1993, trú tại xóm A, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An) và nói “Bán cho em 08 hộp pháo loại 36 quả”, N đồng ý và nói lại “giá mỗi hộp pháo là 1.000.000 đồng”. P và N thống nhất giá cả xong và hẹn gặp nhau ở xóm 2, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An để lấy pháo. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 02/3/2018, Trần Văn P đến điểm hẹn gặp Cao Phương N thì N đưa cho P 01 bì xác rắn màu xanh bên trong có chứa 08 hộp pháo loại 36 quả, P nhận Pháo đồng thời đưa cho N số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi nhận được pháo xong, P chuẩn bị đưa pháo đi bán cho người đàn ông ở xã T thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ 01 bao bì xác rắn bên trong có chứa 08 hộp hình vuông nghi là pháo nổ. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và dẫn Trần Văn P về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 05/02/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An dưới sự chứng kiến của Trần Văn P, xác định: 08 (Tám) hình hộp chữ nhật, bên ngoài có các dòng chữ nước ngoài, nghi là pháo có tổng khối lượng 6,5kg (sáu phẩy năm kilôgam).

Theo bản kết luận giám định số 252/PC54(CN) ngày 23/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Bốn mẫu vật (ký hiệu M1) thu giữ của Trần văn P gửi tới giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Vật chứng vụ án:

- 01 bì xác rắn màu xanh, bên trong có chứa 08 (Tám) hộp pháo, đã lấy 01 hộp pháo để đi giám định, còn lại 07 hộp pháo được niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 111/VKS-HS ngày 01/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c, khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c, khoản 1, Điều 190, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn P mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm", nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của Võ Ban là pháo nổ sau khi đã lấy mẫu để giám định còn lại 07 hộp.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 03 tháng 02 năm 2018, bị cáo Trần Văn P có hành vi mua 08 hộp (có khối lượng 6,5kg) pháo rồi đem đi bán cho một người đàn ông ở xã T (P không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của người này) mục đích bán để kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số pháo nói trên. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 190 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước, pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, không cho phép tàng trữ, sản xuất, buôn bán, vận chuyển kinh doanh, sử dụng. Vì từ pháo nổ đã gây ra nhiều vụ hỏa hoạn nghiêm trọng, gây thiệt hại đến tài sản, tính mạng con người. Bị cáo tuổi đời còn ít nhận thức phạm pháp luật hạn chế, nên vi phạm pháp luật. Vì vậy cũng cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để vừa cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, đây là lần đầu vi phạm pháp luật, tuổi đời còn ít, số lượng pháo không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng ổn định. Hội

đồng xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội, mà xét cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo là phù hợp, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xem xét tình hình tài sản của bị cáo. Bị cáo không có tài sản gì đảm bảo cho việc thi hành án. Hội đồng xét miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trong Vụ án này Trần Văn P số pháo là do P mua của Cao phương N, nhưng N không thừa nhận và hiện nay N đã đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi có đủ căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì xác rắn màu xanh, bên trong có chứa 08 (Tám) hộp pháo, đã lấy 01 hộp pháo để đi giám định, còn lại 07 hộp pháo được niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

[8] Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 190, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần văn P 12 (Mười hai) tháng tù, về tội “Buôn bán hàng cấm”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(Hai bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì xác rắn màu xanh, bên trong có chứa 08 (Tám) hộp pháo, đã lấy 01 hộp pháo để đi giám định, còn lại 07 hộp pháo được niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THA Hình sự, Công an huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA DS huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm